

Ngày 19/07/2016

**TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY**

**THÔNG TIN DOANH NGHIỆP**

**PVR: CTCP Đầu tư MHD Vina đăng ký bán 12.483.100 CP**

PVR - Công ty Cổ phần Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam - CTCP Đầu tư MHD Vina – tổ chức có liên quan đến ông Đỗ Duy Điền Ủy viên HĐQT - đăng ký bán toàn bộ 12.483.100 CP nhằm mục đích tái cơ cấu danh mục. Thời gian thực hiện giao dịch dự kiến từ 20/7 đến 10/8/2016.

**SBT: Dự kiến bán toàn bộ gần 3,3 triệu cp quỹ**

SBT - CTCP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh - Dự kiến sẽ bán toàn bộ gần 3,3 triệu cp quỹ theo phương thức thỏa thuận hoặc khớp lệnh từ ngày 27/07 đến 25/08/2016. Nguồn tiền thu về sẽ được Công ty dùng để bổ sung vào vốn lưu động.







**NNC: Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 500.000 cp**

NNC - CTCP Đá Núi Nhỏ - Ông Mai Văn Chánh - Chủ tịch HĐQT đã đăng ký mua 500.000 cp của Công ty. Nếu giao dịch thành công, ông Chánh sẽ nâng tỷ lệ sở hữu tại NNC lên 3,92%, tương đương 645.337 cp. Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch từ ngày 20/07 đến 18/08/2016 thông qua phương thức thỏa thuận và khớp lệnh.

**VNM: DC Developing Markets đăng ký mua 100.000 cp**

VNM - CTCP Sửa Việt Nam - Từ 20/07 - 18/08, DC Developing Markets đăng ký mua 100.000 cp, dự kiến nâng khối lượng sở hữu lên 508.846 cp, tương đương tỷ lệ 0,04%. Trước đó, từ 16/06-15/07, DC Developing Markets chỉ mua được 43.460 cp VNM trong số 50.000 cp đã đăng ký do bị hạn chế tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài.

**TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ**

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↑ 16.50	18,533.05
	Nasdaq	↑ 26.19	5,055.78
	S&P 500	↑ 5.15	2,166.89
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↑ 26.18	6,695.42
	DAX 	↓ -3.77	10,063.13
CHÂU Á 	CAC 40 	↓ -14.77	4,357.74
	Nikkei 225	↑ 86.31	16,584.16
CHÂU Á 	Hang Seng	↑ 143.93	21,803.18
	Shanghai	↓ -10.73	3,043.56

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 19/07/2016)

**TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT**

**VAMC thông báo lãi suất điều chỉnh các khoản nợ xấu quý 3**

Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) vừa thông báo mức lãi suất điều chỉnh của các khoản nợ xấu đã được VAMC mua áp dụng trong quý 3. Theo đó, các mức lãi suất của các khoản nợ xấu bằng VND, USD và EUR không có gì thay đổi so với mức lãi suất áp dụng trong quý 2. Cụ thể, lãi suất áp dụng đối với các khoản nợ xấu bằng VND vẫn được giữ nguyên ở mức 9,6%/năm; lãi suất đối với các khoản nợ xấu bằng USD cũng không thay đổi là 4,2%/năm; lãi suất áp dụng đối với các khoản nợ bằng EUR là 4,7%/năm.

**Chính thức áp thuế tự vệ 4 năm với phôi thép và thép dài**

Ngày 18/7, Bộ trưởng Bộ Công Thương vừa ban hành quyết định áp thuế tự vệ đối với mặt hàng phôi thép và thép nhập khẩu vào Việt Nam từ các nước, vùng lãnh thổ khác nhau. Quyết định có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký. Biện pháp tự vệ được áp dụng trong 4 năm kể từ ngày Quyết định áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời có hiệu lực. Mức thuế tự vệ đối với phôi thép cao nhất là 23,3%. Mức thuế tự vệ đối với thép dài cao nhất là 15,4%.

**Ngày 19/07: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.883 đồng, tăng 10 đồng so với hôm qua**

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng nay 19/7 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.883 đồng, tăng 10 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.530 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.227 VND/USD. Lúc 8 giờ 35 phút, Vietcombank và BIDV cùng niêm yết giá USD ở mức 22.260 – 22.330 VND/USD (mua vào – bán ra), không đổi suốt nhiều ngày qua.

**Sáng ngày 19/07: Giá vàng SJC ở mức 36,53-36,73 triệu đồng/lượng**

Mở cửa lúc 8h30, giá vàng miếng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở 36,53-36,73 triệu đồng một lượng, giảm so với đóng cửa cuối ngày hôm qua 20.000 đồng ở cả hai chiều mua bán. Trên thế giới, giá vàng cũng ổn định trong phạm vi 1.328-1.320 USD. Mở cửa phiên giao dịch sáng nay tại thị trường châu Á, mỗi ounce vàng ở mức 1.327,5 USD. Quy đổi tiền Việt, mỗi lượng vàng thế giới có giá khoảng 35,7 triệu đồng - thấp hơn trong nước gần một triệu mỗi lượng.

**TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT**

**Ngày 18/07: Chỉ số Dow Jones tăng 16,5 điểm, tương ứng 0,09%, lên 18.533,05 điểm**

Chứng khoán Mỹ phiên 18/7 lập đỉnh mới nhờ lợi nhuận của Bank of America tốt hơn dự đoán và sự sáp nhập trong lĩnh vực công nghệ. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones tăng 16,5 điểm, tương ứng 0,09%, lên 18.533,05 điểm, ghi nhận phiên tăng thứ 7 liên tiếp. Chỉ số S&P 500 tăng 5,15 điểm, hay 0,24%, lên 2.166,89 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 26,20 điểm, tương đương 0,52%, lên 5.055,78 điểm.

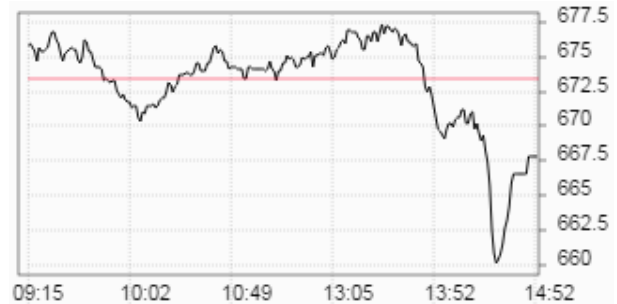
**Ngày 18/07: Dầu thô giảm 1,5%, xuống 45,24 USD/thùng**

Giá dầu phiên 18/7 bắt đầu 2 tháng, dấu hiệu cho thấy thừa cung nhiên liệu và nhu cầu suy yếu có thể đặt dấu chấm hết cho đợt tăng vừa qua. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 8/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 71 cent, tương ứng 1,5%, xuống 45,24 USD/thùng. Giá dầu Brent giao tháng 9/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 65 cent, tương đương 1,4%, xuống 46,96 USD/thùng.

Ngày 19/07/2016

**TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**
**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX**

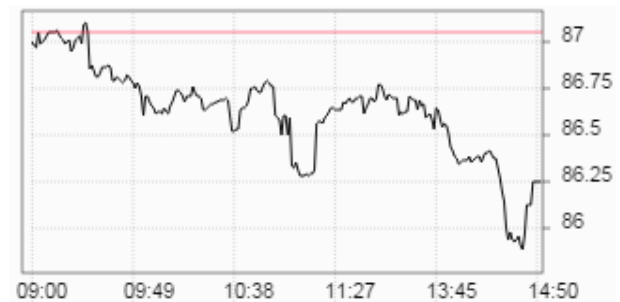
Thay đổi (điểm)	↓	<b>-5,74/-0,85%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>667.76</b>
Khối lượng (cp)		<b>139,586,806</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>2,845.53</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>78</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>146</b>
Số cp đứng giá	→	<b>86</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VMD	38.8	38.8	38.8	38.8	40	↑ 6.9%
PNC	15.9	15.9	15.9	15.9	100	↑ 6.7%
HU3	8	8	8	8	10	↑ 6.7%
VID	4.3	4.8	4.8	4.3	790	↑ 6.7%
TDW	27	30.9	30.9	27	170	↑ 6.6%

**TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**

Thay đổi (điểm)	↓	<b>-0,80/-0,92%</b>
Giá trị (điểm)	↓	<b>86.25</b>
Khối lượng (cp)		<b>53,061,754</b>
Giá trị (tỷ đồng)		<b>723.75</b>
Số cp tăng giá	↑	<b>92</b>
Số cp giảm giá	↓	<b>132</b>
Số cp đứng giá	→	<b>155</b>

**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX**


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
BSC	21.3	21.3	21.3	21.3	100	↑ 9.8%
VGP	24.8	24.8	24.8	24.8	2,238	↑ 9.7%
SDP	4.4	4.8	4.8	4.3	72,500	↑ 9.1%
MCC	19.8	21.3	21.5	19.8	106,100	↑ 8.7%
LCS	3.2	3.8	3.8	3.2	1,100	↑ 8.6%

**TỔNG QUAN GD NĐTNN**

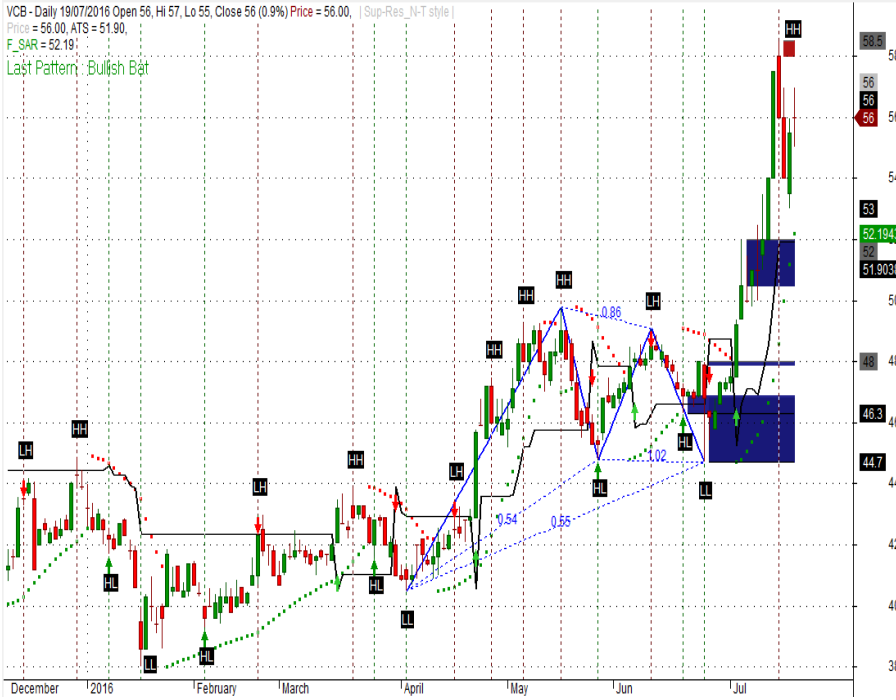
TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
<b>MUA</b>	<b>11,025,150</b>	<b>2,415,220</b>
<b>BÁN</b>	<b>5,610,120</b>	<b>1,389,943</b>
<b>MUA - BÁN</b>	<b>5,415,030</b>	<b>1,025,277</b>

**SÀN HCM và SÀN HN**

Ngày 19/07, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 106,17 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 89,51 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 16,7 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (1.182.700 cp), VND (469.800 cp), BVS (163.000 cp), VIX (123.700 cp), DHP (93.500 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (523.500 cp), VGS (335.500 cp), MBG (140.000 cp), DBC (125.000 cp), SHB (100.000 cp).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN**

**Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)**



Vùng mua: 50.0 - 52.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 56.0 - 58.0

**Phân tích**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 56.0 - 58.0.

**Khuyến nghị:** Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 50.0 - 52.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 56.0 - 58.0.

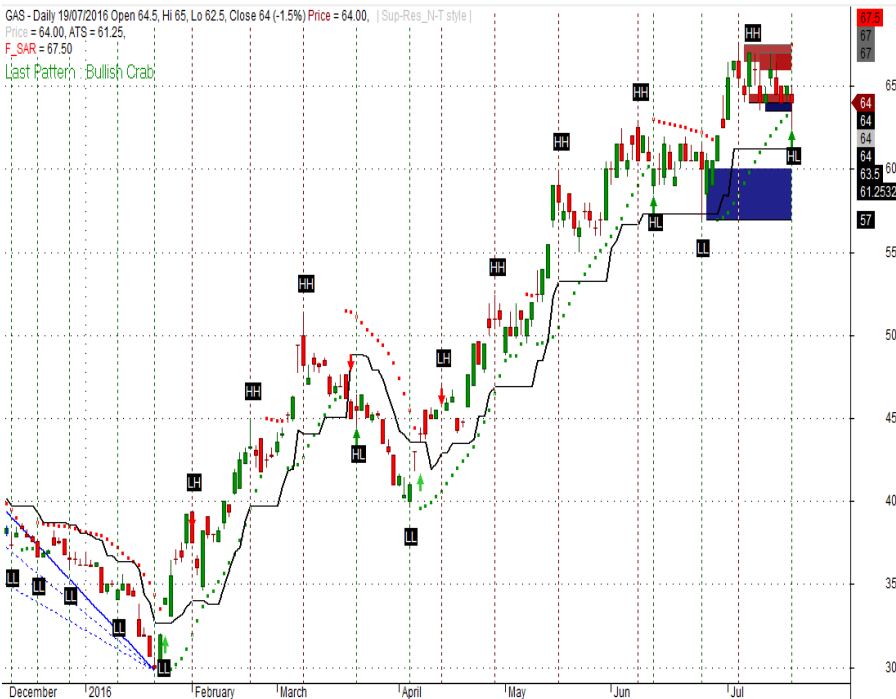
Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 10%.

**Chỉ báo kỹ thuật**

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

**Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)**



Vùng mua: 62.0 - 64.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 66.0 - 68.0

**Phân tích**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 62.0 - 64.0.

**Khuyến nghị:** Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 62.0 - 64.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 66.0 - 68.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

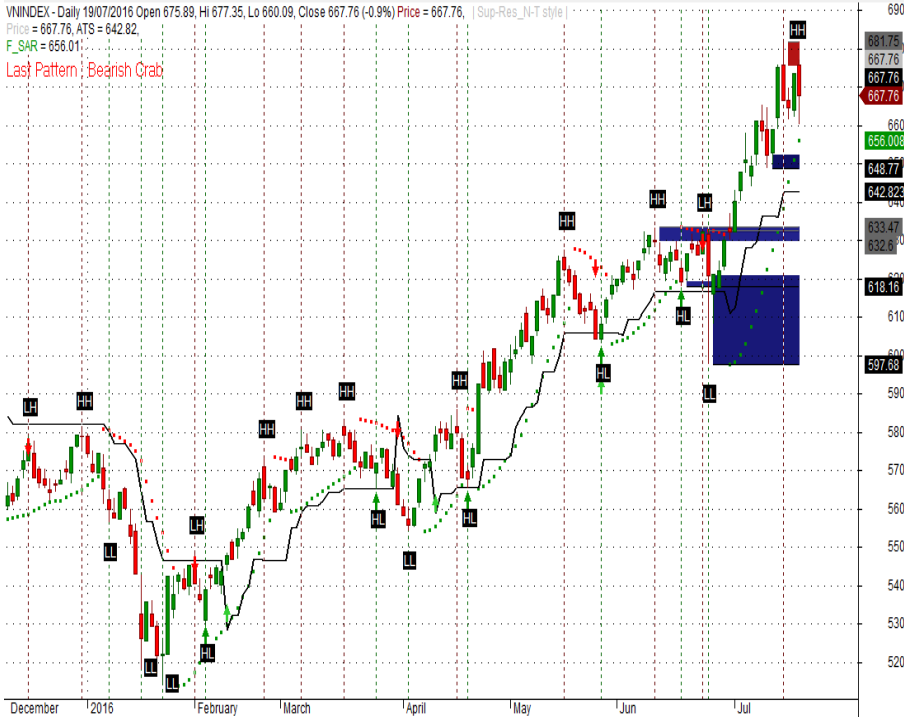
Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

**Chỉ báo kỹ thuật**

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	→ BBs
MA	↑ RSI	→ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	→ %R	↓ Volume
Aroon	↑ MFI	↓ Volume

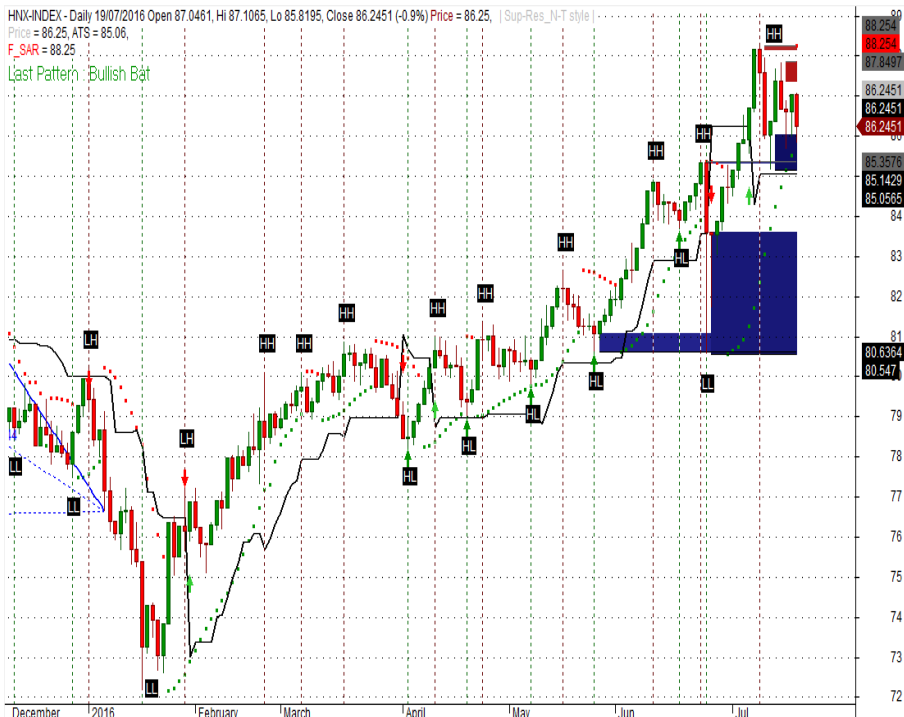
**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

**VN-INDEX**



Vùng mua: 620 - 640      Vùng chốt lời ngắn hạn: 660 - 680

**HNX-INDEX**



Vùng mua: 84.0 - 86.0      Vùng chốt lời ngắn hạn: 88.0 - 90.0

**Phân tích kỹ thuật**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 660 - 680 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 620 - 640 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 660 - 680 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↑ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	↑

**Phân tích kỹ thuật**

**Nhận định:** Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 88.0 - 89.0 điểm.

**Khuyến nghị ngắn hạn:**

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 84.0 - 86.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 88.0 - 90.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 30% cash/ 70% stocks.

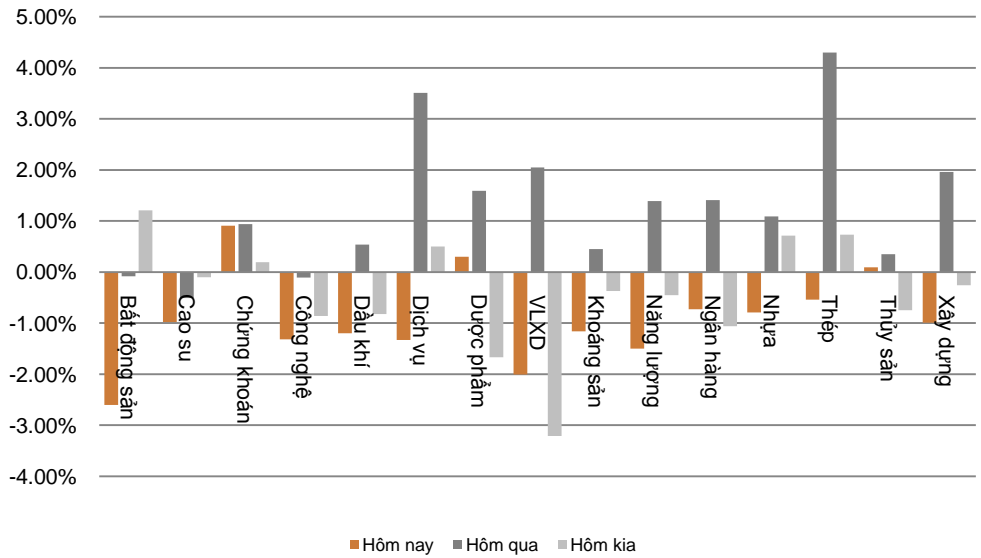
Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	→ ROC	↑ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↑ %R	→ Volume	
Aroon	→ MFI	↑ Volume	↑

Ngày 19/07/2016

**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH**

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -2.60%
Cao su	↓ -0.98%
Chứng khoán	↑ 0.91%
Công nghệ	↓ -1.32%
Dầu khí	↓ -1.20%
Dịch vụ	↓ -1.33%
Dược phẩm	↑ 0.30%
Vật liệu xây dựng	↓ -2.01%
Khoáng sản	↓ -1.16%
Năng lượng	↓ -1.50%
Ngân hàng	↓ -0.73%
Nhựa	↓ -0.79%
Thép	↓ -0.54%
Thủy sản	↑ 0.09%
Xây dựng	↓ -0.99%

**BIỂU ĐỒ NGÀNH**



**CHI TIẾT NGÀNH**

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
<b>Bất động sản</b>	VIC	54	52	↓ -2.0	↓ -3.7%	1,550,450
	KBC	16.8	16.9	↑ 0.1	↑ 0.6%	3,943,860
	REE	20.8	20.6	↓ -0.2	↓ -1.0%	248,010
	HAG	6.9	6.8	↓ -0.1	↓ -1.5%	1,750,430
	ITA	5.1	5	↓ -0.1	↓ -2.0%	8,458,090
<b>Chứng khoán</b>	SSI	23.7	24.1	↑ 0.4	↑ 1.7%	6,465,910
	HCM	32.9	32.8	↓ -0.1	↓ -0.3%	743,650
	KLS	11	11.1	↑ 0.1	↑ 0.9%	768,575
	VND	13.7	13.9	↑ 0.2	↑ 1.5%	2,037,490
	BVS	13.5	13.5	→ 0.0	→ 0.0%	398,141
<b>Vật liệu xây dựng</b>	HT1	32.5	30.8	↓ -1.7	↓ -5.2%	31,960
	VCS	102.9	101.9	↓ -1.0	↓ -1.0%	58,872
	BCC	17	16.7	↓ -0.3	↓ -1.8%	390,310
	BTS	10.6	10.6	→ 0.0	→ 0.0%	100
	NNC	77	80	↑ 3.0	↑ 3.9%	104,650
	CTI	26.7	26.7	→ 0.0	→ 0.0%	408,910

Ngày 19/07/2016

**ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH**

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -13.18%	↑ 11.67%	↑ 12.82%	↑ 40.53%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -0.27%	↑ 18.83%	↑ 34.79%	↑ 69.36%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -1.91%	↑ 3.10%	↑ 20.20%	↑ 18.54%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -6.97%	↑ 19.11%	↑ 13.33%	↑ 43.27%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 0.57%	↑ 4.15%	↑ 14.52%	↑ 119.43%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↑ 1.89%	↑ 7.43%	↑ 9.04%	↓ -3.89%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↑ 3.11%	↑ 5.08%	↑ 17.19%	↓ -6.02%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -2.27%	↓ -3.77%	↑ 5.88%	↑ 31.09%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -0.04%	↑ 7.86%	↑ 12.45%	↑ 37.04%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↑ 1.35%	↑ 3.67%	↑ 35.05%	↑ 50.92%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 4.07%	↑ 8.56%	↑ 4.08%	↑ 50.30%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↑ 0.39%	↑ 2.99%	↓ -0.23%	↓ -3.86%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -0.67%	↑ 5.67%	↑ 9.98%	↑ 2.51%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -1.41%	↑ 6.62%	↑ 16.34%	↓ -2.53%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -4.54%	↓ -8.24%	↓ -8.70%	↓ -18.53%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 2.16%	↓ -1.26%	↓ -4.31%	↓ -10.91%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -0.78%	↑ 8.17%	↑ 38.67%	↓ -1.04%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↑ 5.11%	↑ 7.39%	↑ 30.79%	↑ 10.93%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -3.59%	↓ -25.00%	↓ -31.72%	↓ -11.60%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -17.78%	↓ -8.61%	↑ 8.18%	↓ -67.68%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

**Nhận định:**

Ngành Bảo hiểm là ngành có mức tăng trưởng theo tuần lớn nhất 5.11%. Ngành Dược phẩm là ngành có mức tăng trưởng tháng lớn nhất 19.11%. Ngành Dầu khí là ngành có mức tăng trưởng theo quý lớn nhất 38.67%. Ngành Đường là ngành có mức tăng trưởng theo năm lớn nhất 119.43%.

Ngày 19/07/2016

**DANH MỤC CỦA CANSLIM**
**CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
HAG	Mua	Mở	7.9	6.9	11.2	↑ 41.8%	↓ -12.7%	26/04/2016	
FMC	Mua	Mở	20.8	23.3	29.1	↑ 39.9%	↑ 12.0%	26/04/2016	
SPM	Mua	Mở	19.1	19.0	24.7	↑ 29.3%	↓ -0.5%	26/04/2016	
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	
BVS	Mua	Mở	13.3	13.5	15.4	↑ 15.8%	↑ 1.5%	26/04/2016	
DSN	Mua	Mở	62.5	66.5	75.1	↑ 20.2%	↑ 6.4%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	57.0	66.8	↑ 28.5%	↑ 9.6%	06/05/2016	
FLC	Mua	Mở	6.6	6.2	12.0	↑ 81.8%	↓ -6.1%	08/06/2016	
NLG	Mua	Mở	22.7	21.5	28.1	↑ 23.8%	↓ -5.3%	08/06/2016	
HQC	Mua	Mở	5.3	5.6	8.0	↑ 50.9%	↑ 5.7%	08/06/2016	
SCR	Mua	Mở	9.8	11.0	13.0	↑ 32.7%	↑ 12.2%	08/06/2016	
BCI	Mua	Mở	23.6	24.8	30.0	↑ 27.1%	↑ 5.1%	08/06/2016	
TDH	Mua	Mở	14.5	12.7	18.8	↑ 29.7%	↓ -12.4%	08/06/2016	Cổ tức bằng tiền 15%, cổ phiếu 15%
NTL	Mua	Mở	11.5	10.4	14.0	↑ 21.7%	↓ -9.6%	08/06/2016	
Trung bình:						↑	2.1%		

**CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG**

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
Trung bình:						↑	31.5%		

Ngày 19/07/2016

**BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>



Ngày 19/07/2016

**BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)**

**Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-cao-cap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

**Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cao-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

**Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cao-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

**Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cao-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

**Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cao-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

**Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cao-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

**Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cao-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

**Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016**

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cao-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT**

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 19/07/2016

**LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT**

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
19/07/2016	20/07/2016	10/08/2016	VC2	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	21.4	0.2 (0.94%)
19/07/2016	20/07/2016	n/a	VC2	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1	21.4	0.2 (0.94%)
n/a	n/a	19/07/2016	KSS	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên lần 3 năm 2016	0.8	0 (0%)
19/07/2016	20/07/2016	n/a	ADP	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	51.5	-0.5 (-0.96%)
19/07/2016	20/07/2016	15/08/2016	SPC	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	19.1	0 (0%)
n/a	n/a	19/07/2016	DC1	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,500,000 CP	0	0
19/07/2016	20/07/2016	19/08/2016	LAI	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	16.4	0 (0%)
19/07/2016	20/07/2016	10/08/2016	SAS	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 68 đồng/CP	25.4	-1 (-3.79%)
n/a	n/a	19/07/2016	NAP	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 21,517,200 CP	0	0
19/07/2016	20/07/2016	n/a	KDM	HNX	Hợp ĐHCĐ bất thường lần 1 năm 2016	5.4	-0.2 (-3.57%)
n/a	n/a	19/07/2016	DT4	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,160,000 CP	0	0
n/a	n/a	20/07/2016	ABI	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	18.4	-0.5 (-2.65%)
20/07/2016	21/07/2016	22/08/2016	RCL	HNX	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 800 đồng/CP	24	0.3 (1.27%)
20/07/2016	21/07/2016	n/a	RCL	HNX	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 2:1, giá 15.000 đồng/CP	24	0.3 (1.27%)
n/a	n/a	20/07/2016	CII	HOSE	Giao dịch bổ sung - 13,673,830 CP	26.4	0.2 (0.76%)
21/07/2016	22/07/2016	n/a	HRC	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1	37.5	1 (2.74%)
21/07/2016	22/07/2016	n/a	SJ1	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1	19.2	0 (0%)
21/07/2016	22/07/2016	n/a	SJ1	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	19.2	0 (0%)
n/a	n/a	21/07/2016	KLS	HNX	Hủy niêm yết cổ phiếu	10.9	-0.1 (-0.91%)
21/07/2016	22/07/2016	22/08/2016	PVS	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	18.7	0.5 (2.76%)
21/07/2016	22/07/2016	12/08/2016	NBP	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	19.8	0 (0%)
21/07/2016	22/07/2016	10/08/2016	HFC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 600 đồng/CP	21	0 (0%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG  
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

**KHUYẾN CÁO**

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.